

Số **24**/BC-BPC

Đắk Glei, ngày **29** tháng **6** năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả giám sát chuyên đề việc chấp hành các quy định của pháp luật về Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân trong năm 2021**

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; thực hiện Chương trình số 01/CTr-BPC, ngày 10/01/2022 của Ban pháp chế HĐND huyện về chương trình giám sát năm 2022 của Ban pháp chế HĐND huyện; Quyết định số 03/QĐ-BPC, ngày 10/3/2022 của Ban pháp chế HĐND huyện về việc thành lập Đoàn giám sát của Ban pháp chế HĐND huyện giám sát chuyên đề việc chấp hành các quy định của pháp luật về Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân trong năm 2021 trên địa bàn huyện.

Ban pháp chế đã tổ chức giám sát trực tiếp tại 07 đơn vị<sup>1</sup>; giám sát qua báo cáo 06 đơn vị, và báo cáo kết quả giám sát như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

##### **1. Tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh**

Qua giám sát cho thấy năm 2021 tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân trên địa bàn huyện nói chung và các xã nói riêng có giảm so với năm 2020. Số đơn thư nhận trong năm 2021 ở cấp huyện giảm 03 đơn so với cùng kỳ năm 2020; số đơn nhận trong năm ở cấp xã giảm 5 đơn so với cùng kỳ năm 2020; các cấp chính quyền, các cơ quan liên quan sau khi tiếp nhận đơn đã kịp thời xem xét giải quyết, không để đơn thư tồn đọng kéo dài, vượt cấp và phát sinh khiếu nại, tố cáo đông người trên địa bàn. *Tuy nhiên*, số đơn thư khiếu nại, kiến nghị phản ánh liên quan đến lĩnh vực Đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, quy hoạch, trật tự xây dựng vẫn còn chiếm tỷ lệ cao<sup>2</sup>.

Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh giảm so với năm 2020 là do trong năm 2021 UBND huyện đã quyết liệt chỉ đạo đối với Hội đồng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của huyện và UBND các xã thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức, nhiều địa điểm, nhằm hạn chế số lượng tập trung đông người để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid 19. Nhận thức của người dân từng bước được nâng lên, các vụ việc, mâu thuẫn phát sinh tại cơ sở được chính quyền địa phương quan tâm giải quyết kịp thời.

<sup>1</sup> Xã Ngọc Linh, Đắk Choong, Đắk Man, Đắk Pek, Đắk Kroong, Đắk Long và Ban Tiếp công dân huyện.

<sup>2</sup> Cấp huyện 15/21 đơn chiếm 71,43%; tại 6 xã Ban giám sát trực tiếp 8/9 đơn chiếm 88,89%.

Nguyên nhân của tình trạng đơn thư liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, quy hoạch, trật tự xây dựng chiếm tỷ lệ cao là do ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận quần chúng nhân dân chưa cao; công tác quản lý nhà nước của một số địa phương chưa chặt chẽ; việc triển khai thực hiện các chương trình dự án trên địa bàn liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư chưa được người dân đồng tình ủng hộ, công tác tuyên truyền vận động của hệ thống chính trị ở cơ sở chưa hiệu quả.

## II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

### 1. Công tác tiếp công dân

Nhìn chung, trong năm 2021 các cấp ủy đảng đã kịp thời xây dựng và ban hành kế hoạch về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân giữa người đứng đầu cấp ủy với nhân dân trên địa bàn theo quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ chính trị; Chủ tịch UBND cấp xã đã thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ tiếp công dân định kỳ và đột xuất theo quy định tại Điều 15 Luật Tiếp công dân và thực hiện việc mở sổ theo dõi tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh; Sổ theo dõi tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; Sổ theo dõi, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền theo quy định; UBND các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị đã bố trí phòng riêng hoặc địa điểm tiếp công dân của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Ban Tiếp công dân huyện cũng đã phân công thành viên tham gia trực tiếp công dân tại trụ sở vào các ngày trong tuần, tham mưu, chuẩn bị nội dung cho lãnh đạo UBND huyện tổ chức tiếp công dân định kỳ và đột xuất theo quy định<sup>3</sup>.

### 2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư được triển khai thực hiện theo đúng quy định; số đơn thư nhận được qua các đợt tiếp công dân, đơn nhận qua đường bưu chính viễn thông và đơn do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến đều được các cấp chính quyền xử lý và chỉ đạo xem xét giải quyết kịp thời theo quy định, không để tồn đọng, kéo dài.

Qua giám sát cho thấy trong năm 2021 Cấp huyện tiếp nhận **21** đơn, đã xử lý 21 đơn. *Phân theo nội dung*: Khiếu nại **01** đơn; Tố cáo **0**; Kiến nghị, phản ánh **20** đơn. *Phân theo lĩnh vực*: Đất đai **08** đơn; Quy hoạch **01** đơn; Bồi thường GPMB **01** đơn; Xây dựng **01** đơn; CĐCS **01** đơn; Hành chính **05** đơn; Lĩnh vực khác **04** đơn. *Phân theo thẩm quyền*: **14** đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện; **07** đơn<sup>4</sup> không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện.

<sup>3</sup> Lãnh đạo UBND huyện tiếp định kỳ 23 lượt.

<sup>4</sup> 02 đơn của ông Lê Cảnh Tới, xã Đăk Pék kiến nghị về đường đi dân sinh cho hộ gia đình; 01 đơn của ông Nguyễn Văn Viễn, thôn Đăk Wák, xã Đăk Kroong kiến nghị về quy hoạch; 01 đơn ông A Chài, thôn Măng Khên, xã Đăk Man kiến nghị làm rõ thông tin phản ánh vận động trước bầu cử và tranh giành chức danh đại biểu HĐND xã Khóa XV, NK 2021-2026; 01 đơn bà Ngô Thị Hoa, 297 Hùng Vương, TT Đăk Glei đề nghị giải quyết việc đăng ký biến động quyền sử dụng đất; 01 đơn ông A Bửu, thôn Broong Mệt, xã Đăk Môn về việc Công ty điện gió kéo dây điện vào

Cấp xã<sup>5</sup> tiếp nhận 09 đơn, đã xử lý 09 đơn. *Phân theo nội dung*: Khiếu nại 0 đơn; tố cáo 0 đơn; kiến nghị phản ánh 09 đơn; *Phân theo lĩnh vực*: Đất đai 08 đơn; Chế độ chính sách 01 đơn; *Phân theo thẩm quyền*: thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã 06 đơn; không thuộc thẩm quyền 03 đơn.

### 3. Kết quả giải quyết

- *Cấp huyện*: Đối với 14 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra, xác minh tham mưu UBND huyện trả lời nội dung kiến nghị của công dân theo quy định. Đến nay, đã giải quyết 13 đơn của công dân theo quy định, còn 01 đơn chưa giải quyết xong<sup>6</sup>; Đối với 07 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện: Sau khi tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, Ủy ban nhân dân huyện đã chuyển đơn đến UBND xã Đăk Pék, UBND xã Đăk Kroong và UBND xã Đăk Man, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ, UBND xã Đăk Choong và UBND xã Đăk Môn xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

- *Cấp xã*: Đối với 06 đơn thuộc thẩm quyền đã được UBND xã xem xét giải quyết 06 đơn; Đối với 03 đơn không thuộc thẩm quyền được chuyển đến tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định.

## III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm

- *Công tác tiếp công dân*: Các cấp ủy đảng, UBND các xã đã kịp thời xây dựng và ban hành kế hoạch về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân giữa người đứng đầu cấp ủy với nhân dân trên địa bàn theo quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ chính trị; thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ tiếp công dân định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Tiếp công dân. Chỉ đạo thực hiện việc mở sổ theo dõi tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh; Sổ theo dõi tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; Sổ theo dõi, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền theo quy định; cơ bản đã bố trí phòng riêng hoặc địa điểm tiếp công dân của xã.

- *Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư*: Đã được UBND các xã, thị trấn, Ban tiếp công dân huyện triển khai thực hiện theo đúng quy định; số đơn thư nhận được qua các đợt tiếp công dân và từ các nguồn khác đều được phân loại, xử lý kịp thời theo đúng trình tự thủ tục.

- *Công tác giải quyết*: Nhìn chung, sau khi tiếp nhận đơn thư, UBND các xã, các cơ quan đơn vị đã chủ động xem xét giải quyết và tham mưu giải quyết kịp thời theo quy định; Các vấn đề mới phát sinh được UBND các xã quan tâm chỉ đạo giải quyết kịp thời ở cơ sở, không để tồn đọng, kéo dài, vượt cấp.

trúng nhà của gia đình rất nguy hiểm; chưa đền bù tiền cho gia đình với diện tích 400 m<sup>2</sup>; 01 đơn ông A Tuấn, thôn Broong Mệt, xã Đăk Môn về việc Công ty điện gió kéo dây điện vào trúng nhà của gia đình rất nguy hiểm; chưa đền bù tiền cho gia đình theo diện tích nhà ở bị ảnh hưởng là 110m<sup>2</sup> và đất thổ cư 150m<sup>2</sup>.

<sup>5</sup> Tại 06 xã giám sát trực tiếp.

<sup>6</sup> Đơn kiến nghị của ông Nguyễn Văn Ba, thôn 16/5, thị trấn nhận ngày 04/11/2021.

## 2. Hạn chế

- Qua giám sát, Ban pháp chế nhận thấy còn một số tồn tại, hạn chế sau:

+ Việc mở sổ theo dõi tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh; Sổ theo dõi tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; Sổ theo dõi, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền chưa được cập nhật đầy đủ các thông tin trong sổ, một số xã không cập nhật ghi chép đầy đủ.

+ Chưa thực hiện việc niêm yết lịch tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu cấp ủy và Chủ tịch UBND xã, Chưa niêm yết công khai thủ tục hành chính về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân theo quy định tại Quyết định số 129/QĐ-UBND, ngày 03/3/2020 của ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

+ Người đứng đầu cấp ủy và chính quyền địa phương chưa thực hiện việc đối thoại trực tiếp với dân, tiếp nhận xử lý kiến nghị phản ánh của dân theo quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ chính trị theo Kế hoạch của cấp ủy đã ban hành.

+ Chưa thực hiện lập biên bản tiếp công dân theo quy định. Cả tiếp định kỳ không có công dân đến và cả khi có công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh. Chưa có phòng tiếp công dân riêng của xã. Các vụ việc hòa giải chưa lập biên bản hòa giải, lập hồ sơ chuyên cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết. Kết quả giải quyết chưa lập thành văn bản và thông báo đến công dân theo quy định.

+ Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý một số đơn thư chưa đảm bảo, chuyển giao cho các cơ quan chuyên môn giải quyết là chưa đúng thẩm quyền; triển khai giải quyết một số nội dung đơn chưa kịp thời, Chưa ban hành thông báo kết quả giải quyết và lập hồ sơ lưu trữ theo quy định.

## 3. Nguyên nhân

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về khiếu nại, tố cáo nói riêng chưa được thường xuyên; Đội ngũ công chức làm công tác tham mưu còn hạn chế về năng lực và chuyên môn nghiệp vụ; Một số địa phương, người đứng đầu chưa quan tâm chú trọng đến việc tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư dẫn đến chưa xác định cụ thể nội dung đơn khi phân loại và xem xét giải quyết.

## IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

### 1. Đối với UBND huyện

- Tiếp tục chỉ đạo Hội đồng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Làm tốt công tác tuyên truyền vận động, thuyết phục nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật. Đặc biệt là trong công tác bồi thường hỗ trợ tái định cư để thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp tham mưu giải quyết trả lời các đơn thư kiến nghị phản ánh của công dân đảm bảo kịp thời. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan tham mưu nội dung tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu với nhân dân, doanh nghiệp, Cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo Ban Tiếp công dân huyện tham mưu, phối hợp mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ định kỳ cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã, các phòng ban và công chức trực tiếp làm nhiệm vụ tiếp dân, tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân.

- Chỉ đạo kiện toàn các tổ hòa giải ở cơ sở đi vào hoạt động có hiệu quả.

## 2. Đối với UBND Các xã, thị trấn

- Kịp thời ban hành quyết định phân công cán bộ công chức phụ trách công tác tiếp công dân; mở sổ ghi chép biên bản tiếp định kỳ và đột xuất; mở và ghi chép đầy đủ thông tin các loại sổ (1) Sổ tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh; (2) Sổ theo dõi tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; (3) Sổ theo dõi, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền.

- Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết bảng nội quy tiếp công dân; kế hoạch tiếp công dân; bộ thủ tục hành chính về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ban hành kèm theo Quyết định số 129/QĐ-UBND, ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum; bố trí kinh phí trang bị cơ sở vật chất cho phòng tiếp dân.

- Chỉ đạo Công chức thực hiện việc tiếp nhận, phân loại, xử lý và tham mưu giải quyết đơn thư theo đúng trình tự, thủ tục và lập hồ sơ lưu trữ quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề việc chấp hành các quy định của pháp luật về Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân trong năm 2021. Ban pháp chế kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, kỳ họp thứ ba xem xét./.

### Nơi nhận:

- TT HĐND huyện (b/c);
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ban TCD huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: Văn phòng HĐND.

**TM. BAN PHÁP CHẾ**  
**TRƯỞNG BAN**



**Trần Trọng Từ**



Đơn vị	Tổng số lượt tiếp	Tổng số người được tiếp	Tổng số vụ việc tiếp	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng																	
				Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đồng người				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Thủ trưởng tiếp						Ủy quyền tiếp								
						Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần				Số vụ việc	Trong đó đoàn đồng người				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đồng người				
																Số đoàn được	Số người được	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần				Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	
MS	1=4+13+22	2=5+14+23	3=6+7+15 + 16+24+25	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
Đ. Man	52	0	0	52	0	0	0	0	0	0	0	52	52	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đ. Choong	52	01	01	50	0	0	0	0	0	0	0	52	52	01	01	01	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Xốp																													
M.Hoong																													
Ngọc Linh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Ban TCD	269	09	09	24 5	4	4	0	0	0	0	0	24	5	5	5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cộng																													

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÂN LOẠI, XỬ LÝ ĐƠN QUA TIẾP CÔNG DÂN

**Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021**

(Kèm theo Báo cáo số: 24 /BC-BPC, ngày 29 /6/2022 của Ban Pháp chế HĐND huyện.)

Đơn vị	Tổng số đơn nhận được qua tiếp công dân	Tổng số vụ việc được tiếp	Phân loại theo nội dung						Phân loại theo thẩm quyền						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú	
			Khiếu nại		Tố cáo		Phản ánh, kiến nghị		Thuộc thẩm quyền		Không thuộc thẩm quyền						
			Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc					
												Tổng	Hướng dẫn	Chuyên đơn			Đơn đốc giải quyết
MS	1=3+5+7=9+11	2=4+6+8=10+12	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Đ. Long	1	1	0	0	0	0	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	
Đ. Môn																	
Đ. Kroong	3	3	0	0	0	0	3	2	2	2	1	1	1	1	0	0	
Thị trấn																	
Đ. Pek	3	3	0	0	0	0	3	3	3	3	2	2	2	0	0	0	
Đ. Nhoong																	
Đ. Plô																	
Đ. Man	2	2	0	0	0	0	2	2	2	2	0	0	0	0	0	0	
Đ. Choong	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Xốp																	



Đơn vị	Tổng số đơn nhận được qua tiếp công dân	Tổng số vụ việc được tiếp	Phân loại theo nội dung						Phân loại theo thẩm quyền						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú		
			Khiếu nại		Tố cáo		Phản ánh, kiến nghị		Thuộc thẩm quyền		Không thuộc thẩm quyền							
			Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số vụ việc					
													Tổng	Hướng dẫn			Chuyên đơn	Đơn độc giải quyết
MS	1=3+5+7=9+11	2=4+6+8=10+12	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
M.Hoang																		
Ngọc Linh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Ban TCD	9	9	0	0	0	0	9	9	9	9	0	0	0	0	0	0		
<b>Cộng</b>																		

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN

Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021

(Kèm theo Báo cáo số: 24 /BC-BPC, ngày 29 /6/2022 của Ban Pháp chế HĐND huyện.)

Đơn vị	Tổng số đơn	Kỳ trước chuyển sang			Tiếp nhận trong kỳ			Số đơn đã xử lý	Đủ điều kiện xử lý		Phân loại đơn theo nội dung			Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý đơn							Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác		Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết		Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền				Đơn không thuộc thẩm quyền				
														Lần đầu	Nhiều lần			Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn		Đơn đốc giải quyết
MS	1=2+3+...+7	2	3	4	5	6	7	8	9=11+12+13 =14+15+16+17 =18+22	10	11	12	13	14	15	16	17	18 = 19+20+21	19	20	21	22 = 23+24+25	23	24	25	26
Đ. Long	1	0	0	0	0	1	0	1	1	0	0	1	1	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	
Đ. Môn																										
Đ.Kroong	3	0	0	0	0	3	0	3	3	0	0	3	2	0	0	0	2	0	0	2	1	0	1	0	0	
Thị trấn																										
Đ. Pek	3	0	0	0	0	3	0	3	3	0	0	3	2	1	2	0	3	0	0	3	0	0	0	0	0	
Đ.Nhoong																										
Đ. Plô																										
Đ. Man	2	0	0	0	0	2	0	2	2	0	0	2	2	0	0	0	2	0	0	2	0	0	0	0	0	
Đ. Choong	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Xếp																										

Đơn vị	Tổng số đơn	Kỳ trước chuyển sang			Tiếp nhận trong kỳ			Số đơn đã xử lý	Đủ điều kiện xử lý		Phân loại đơn theo nội dung			Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý đơn								Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác		Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết		Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền				Đơn không thuộc thẩm quyền				
														Lần đầu	Nhiều lần			Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết	
MS	1=2+3+...+7	2	3	4	5	6	7	8	9=11+12+13 =14+15+16+17 =18+22	10	11	12	13	14	15	16	17	18= 19+20+21 =1	19	20	21	22= 23+24+25	23	24	25	26
M.Hoong																										
Ngọc Linh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Ban TCD	21	0	1	0	0	20	0	21	21	21	1	0	20	17	0	4	0	14	1	0	13	7	0	7	0	0
<b>Cộng</b>																										



Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang		Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ		Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung					Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý					Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn							
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Tổng đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Đã giải quyết			Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền								
								Tổng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Khác				Lần đầu	Lần 2	Đã có bản án của tòa			Tổng	Lần đầu	Lần 2	Tổng		Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đón đốc giải quyết				
MS	$1=2+...+5$	2	3	4	5	$6=7+8$	7	8	9	$10=11+15+16+17=18+...+22=23+26$	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	$23=24+25$	24	25	$26=27+28+29$	27	28	29	30	
Đ. Choong	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Xốp																															
M.Hoong																															
Ngọc Linh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Ban TCD	1	0	1	0	1	1	0	1	1	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0
Cộng																															





## TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021

(Kèm theo Báo cáo số: 24 /BC-BPC, ngày 29/6/2022 của Ban Pháp chế HĐND huyện.)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý			Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Đang giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
																					Tổng số	Chuyên đơn		Đơn độc giải quyết
MS	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12=13+...+16=17+...+19=20+21	13	14	15	16	17	18	19	20	21=22+23	22	23	24
Đ. Long	1	0	0	0	0	1	0	1	0	1	1	1	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0
Đ. Môn																								
Đ.Kroong	3	0	0	0	0	3	0	3	0	3	3	3	0	3	0	0	2	0	0	2	1	1	0	0
Thị trấn																								
Đ. Pek	3	0	0	0	0	3	0	3	0	3	3	3	0	3	0	0	1	2	0	1	2	2	0	0
Đ.Nhoong																								
Đ. Plô																								
Đ. Man	2	0	0	0	0	2	0	2	0	2	2	2	1	1	0	0	2	0	0	2	0	0	0	0
Đ. Choong	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Xốp																								
M.Hoong																								



Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý			Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Đang giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
																					Tổng số	Chuyển đơn		Đơn đốc giải quyết
MS	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12=13+...+16=17+...+19=20+21	13	14	15	16	17	18	19	20	21=22+23	22	23	24
Ngọc Linh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Ban TCD	20	0	20	0	0	20	0	20	0	20	20	20	1	15	0	4	16	4	0	16	4	4	0	0
<b>Cộng</b>																								



Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	Kết quả giải quyết														Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)							
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ		Đã giải quyết		Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức, cá nhân						Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Giải quyết lần đầu		Giải quyết lần 2		Chấp hành thời hạn giải quyết			
					Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tổ chức		Cá nhân		Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Tổng số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Công nhận QĐ g/q lần đầu	Hủy, sửa QĐ g/q lần đầu	Đúng quy định	Không đúng quy định
									Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )														
MS	1=2+3	2	3	4	5=20+...+24	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
Xốp																										
M.Hoong																										
Ngọc Linh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Ban TCD	1	0	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0
Cộng																										





Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc thuộc thẩm quyền	Tổng số vụ việc tố cáo tiếp	Kết quả giải quyết														Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)					Chấp hành thời hạn giải quyết											
	Tổng số	Kỳ trước chuyên sang	Tiếp nhận trong kỳ			Đã giải quyết				Kiến nghị thu hồi cho NN	Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Số tố chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính	Chuyển cơ quan điều tra	Tố cáo đúng	Trong đó tố cáo tiếp đúng	Tố cáo sai	Trong đó tố cáo tiếp sai	Tố cáo có đúng, có sai	Trong đó tố cáo tiếp có, có sai	Đúng quy định	Không đúng quy định										
						Tổng số	Số vụ việc lần đầu	Số vụ việc tố cáo tiếp	Số vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo		Số vụ việc đình chỉ không đo rút tố cáo	Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tổ chức													Cá nhân									
														Tiền (Trđ)													Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức		
MS	1=2+3	2	3	4	5	6=7+...+10= 24+26+28= 30+31	7	8=25+27+29	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31					
Đ.Nhoong																																				
Đ. Plô																																				
Đ. Man	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Đ. Choong	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0			
Xốp																																				
M.Hoong																																				
Ngọc Linh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Ban TCD	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
<b>Cộng</b>																																				

